

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2026/HC-PT
Ngày 26/03/2026
V/v “*kiếu kiện quyết định hành chính*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Thanh Tòng.

2. Ông Nguyễn Thiện Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thanh Xuân – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 26 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 09/2025/TLPT-HC ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2025/HC-ST ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - tỉnh Tây Ninh bị **kháng cáo**. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2026/QĐ-PT ngày 26 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Ngọc Ồ, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền (theo Văn bản ủy quyền ngày 20/7/2023)

1/ Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Ấp D, xã L, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

2/ Ông Ngô Văn N, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Ấp R, xã H, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Long An.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: Quốc lộ N, xã H, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Lê Thị Xuân L, sinh năm: 1971, (có mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm: 1981, (có mặt).

3/ Bà Nguyễn Kim G, sinh năm 1951, (vắng mặt).

4/ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1955, (vắng mặt).

5/ Bà Nguyễn Thị Thanh N1, sinh năm: 1983, (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh.

6/ Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Long An.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Ủy ban nhân dân xã H là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Tây Ninh.

Người kháng cáo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc O, người đại diện hợp pháp của ông O là bà Nguyễn Thị Thúy H trình bày:

Ông O là chủ sử dụng hợp pháp của thửa đất 316, 639; tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã H, tỉnh Tây Ninh). Ông O đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quản lý, sử dụng ổn định các thửa đất trên từ năm 1949 đến nay. Từ trước đến nay, nhà của gia đình ông O là ngôi nhà cuối cùng phía sau, các phía còn lại đều là ruộng lúa, không có bất kì con đường nào khác.

Thời gian gần đây, gia đình bà L về mua đất và cất nhà; gia đình ông O sợ phiền phức nên có làm hàng rào để xác định rõ ranh giới. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân xã H (nay là Ủy ban nhân dân xã H) cho rằng ông O xây dựng công trình trái phép trong phạm vi đất đường bộ. Trong khi đó, vị trí ông O xây dựng hàng rào là đất của gia đình ông O sinh sống ổn định từ trước năm 1975 đến nay, không hề tồn tại một đường đi nào.

Sau đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 xử phạt ông O về hành vi “dựng rạp, lều quán, công ra vào, tường rào các loại, công trình khác trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ...” phạt ông O số tiền 2.500.000 đồng và buộc ông O thực hiện biện pháp khắc phục là phải tháo dỡ công trình xây dựng trái phép và khôi phục lại tình trạng ban đầu.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên của Chủ tịch UBND xã H là không có cơ sở, không xem xét nguồn gốc sử dụng đất cũng như hiện trạng thực tế, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của ông O. Do đó, ông O khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 của Chủ tịch UBND xã H (kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch UBND xã H) “Về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ”.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND xã H là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch UBND xã H trình bày:

Vào ngày 11/01/2022, UBND xã H có hòa giải tranh chấp đường giao thông đi chung của 2 hộ dân Lê Thị Xuân L với hộ dân Nguyễn Ngọc O. Kết quả hộ dân Nguyễn Ngọc O đã tháo dỡ hàng rào xây dựng chắn đường đi chung với hộ dân Lê Thị Xuân L.

Ngày 18/7/2022, hộ dân Nguyễn Ngọc O (vợ là bà Nguyễn Thị K, con là bà Nguyễn Thị Thanh N1) tiếp tục rào chắn lại đường đi chung với hộ dân Lê Thị Xuân L và cả hộ dân Nguyễn Thị Ngọc B. Hội đồng hòa giải xã có đến làm việc tại thực địa vận động hộ dân Nguyễn Ngọc O phải tháo dỡ rào chắn đường đi chung với hộ bà L và bà B, nhưng hộ dân Nguyễn Ngọc O không tự tháo dỡ mà nêu ra nhiều lý do không phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngày 09/9/2022, UBND huyện Đ ban hành văn bản số 9591 yêu cầu Chủ tịch UBND xã H giải quyết theo thẩm quyền tại khoản 2, Điều 208 Luật đất đai 2013.

UBND xã H tổ chức hoà giải nhiều lần không thành do gia đình ông Nguyễn Ngọc O cho rằng đường xe là đất của ông O nên ông O không tháo dỡ hàng rào cho 2 hộ dân nêu trên lưu thông. UBND xã có mời Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đ, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Đ, 2 lần xuống thẩm định lại diện tích đất của ông O, nhưng ông O không chấp hành, vợ và con ông O còn chửi bới đoàn làm việc với những lời lẽ khó nghe.

Ngày 15/11/2022, UBND huyện Đ đối thoại trực tiếp công dân với 2 hộ dân bà L và bà B do ông Trương Minh H1 phó Chủ tịch UBND huyện Đ chủ trì và có chỉ đạo các phòng ban phối hợp UBND xã H thẩm định lại xem hàng rào ông O xây dựng trên đất của cá nhân hay xây trên đường giao thông.

Căn cứ vào bản đồ địa chính và bản đồ cấp giấy năm 8/1996 đã xác định cạnh hướng Bắc các thửa đất số 640, 641, 642, 643, 645, 661, 646, 638, tờ bản đồ số 15 tiếp giáp đường giao thông đất.

Căn cứ vào Công văn 7975/UBND-SX, ngày 15/7/2021 của UBND huyện Đ xác định tại số thứ tự: 64, tuyến đường vào nhà ông O là đường giao thông công cộng, do UBND xã quản lý, đường hình thành từ năm 1975 đến năm 2016 trải đá xanh do nhà nước và nhân dân cùng làm, điểm đầu tiếp giáp đường số B ấp B – điểm cuối giáp thửa 638 tờ bản đồ số 15 (cụ thể tháng 02/2022, UBND xã có vận động hộ dân Lê Thị Xuân L đổ 10 xe máy cày đá xanh 0-4mm trên tuyến đường này thể theo yêu cầu của hộ ông O nhưng ông O vẫn tiếp tục rào chắn không cho bà L lưu thông trên tuyến đường này). Và thẩm định vị trí rào chắn của các Phòng, Ban huyện Đ.

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 5 Điều 12 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, Chủ tịch UBND xã H đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 về việc “xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ”. Ông O không đồng ý nhận quyết định xử phạt hành chính, UBND xã đã mời ông O đến nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng ông O không nhận quyết định, UBND xã đã niêm yết công khai tại nơi cư trú của ông O, trụ sở văn phòng ấp B, UBND xã và 2 lần đến trực tiếp nhà ông O vận động chấp hành Quyết định xử phạt hành chính nhưng ông O vẫn không chấp hành. Hiện nay ông O có đơn khởi kiện tại Toà án.

Việc Chủ tịch UBND xã H đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 đối với ông O là đúng quy định pháp luật và đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông O.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị Thanh N1, bà Nguyễn Thị K thống nhất trình bày:

Bà K và bà N1 thống nhất với lời trình bày của ông O, không bổ sung gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Xuân L trình bày:

Bà L là chủ sử dụng thửa đất 1571, tờ bản đồ số 15, tại ấp B, xã H, huyện Đ. Hiện gia đình bà L đã cất nhà sinh sống ổn định trên thửa đất này. Thửa đất của bà L tiếp giáp với các thửa đất 639, 640, 641, 642, tờ bản đồ số 15 của ông O. Trước đất của bà L và đất của ông O có lối đi công cộng chung, được cập nhật trên GCNQSDĐ của bà L. Đây là lối đi duy nhất gia đình bà L sử dụng để đi vào thửa đất của mình. Tuy nhiên, vào năm 2022, ông O xây dựng rào chắn đường đi chung không cho gia đình bà L đi qua lối đi này. Bà L đã khiếu nại tại UBND xã H. Ngày 11/01/2022, UBND xã H đã tiến hành hòa giải, ông O đồng ý tháo dỡ rào chắn và yêu cầu gia đình bà L đổ 10 xe đá trên đường đi. Gia đình bà L đã đổ đá xong, ông O dỡ rào chắn được vài ngày sau đó lại tiếp tục rào lại. Bà L tiếp tục khiếu nại tại UBND xã H. Ngày 25/7/2022, U nhưng không thành, ông O không đồng ý tháo dỡ hàng rào. Việc ông O rào chắn lối đi công cộng là hoàn toàn trái quy định pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND xã H ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 về việc “xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ” đối với ông O là đúng quy định pháp luật. Bà L đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông O.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Kim G trình bày:

Trước đây, bà G là chủ sử dụng thửa đất 602, tờ bản đồ số 15, tại xã B, xã H, huyện Đ. Thửa đất này, bà G đã chuyển nhượng cho bà B. Bà G còn một phần đất nằm phía sau thửa 602. Năm 2022, ông O rào chắn đường giao thông công cộng, chắn đường nước, làm cho thửa đất của bà G không thể thoát nước được, gây ngập úng. Bà G và bà B đã khiếu nại tại UBND xã H. Ngày 25/3/2022, UBND xã đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, ông O cho rằng đó là đường cá nhân của ông O nên không đồng ý tháo dỡ. Việc ông O rào chắn lối đi công cộng là hoàn toàn trái quy định pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND xã H ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 về việc “xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ” đối với ông O là đúng quy định pháp luật. Bà G đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông O.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị Ngọc B trình bày:

Bà B là chủ sử dụng thửa đất 602, tờ bản đồ số 15, tại xã B, xã H, huyện Đ, đối diện với các thửa đất 639, 640, 641, 642, tờ bản đồ số 15 của ông O. Năm 2022, ông O rào chắn đường giao thông công cộng, chắn đường nước, làm cho thửa đất của bà

B không thể thoát nước được, gây ngập úng. Bà B và bà G đã khiếu nại tại UBND xã H. Ngày 25/3/2022, UBND xã tiến hành hòa giải nhưng không thành, ông O cho rằng đó là đường cá nhân của ông O nên không đồng ý tháo dỡ. Việc ông O rào chắn lối đi công cộng là hoàn toàn trái quy định pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND xã H ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 về việc “xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ” đối với ông O là đúng quy định pháp luật. Bà B đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông O.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2025/HC-ST ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - tỉnh Tây Ninh đã xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc O.

Hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/10/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H có đơn kháng cáo yêu cầu cải sửa bản án hành chính sơ thẩm số 03/2025/HC-ST ngày 20/8/2025 theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông O, xác định Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H là đúng theo trình tự, thủ tục quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông O giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H giữ nguyên đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu:

Về trình tự thủ tục: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử phúc thẩm nghị án được thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phần tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Tây Ninh.

Sửa bản án hành chính sơ thẩm số 03/2025/HC-ST ngày 20/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc O về việc hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 của chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý

kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H làm trong thời hạn theo quy định tại Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính nên được xem xét giải quyết theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 23/11/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 397/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngày 14/12/2022 ông O nộp đơn khởi kiện yêu cầu hủy quyết định trên là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Về xác định tư cách người tham gia tố tụng: Ngày 14/12/2022, ông Nguyễn Ngọc O khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, căn cứ theo Nghị quyết số 1682/NQ-UBTVQH thông qua ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tây Ninh năm 2025 và Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H là người kê thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H.

[4] Về đối tượng khởi kiện: Ông Nguyễn Ngọc O khởi kiện Quyết định số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 của Chủ tịch UBND xã H về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Căn cứ Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 85/2025/QH15 và khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 104/2015/QH13 của Quốc Hội thì Quyết định số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 của Chủ tịch UBND xã H là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính.

[5] Việc xét xử vắng mặt đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bao gồm các bà Nguyễn Kim G, Nguyễn Thị K vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng cho các đương sự trên theo quy định. Căn cứ theo khoản 4 Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[6] Xét yêu cầu kháng cáo của ông O thấy rằng:

Chủ tịch UBND xã H cho rằng: Trước đây do ông O có hành vi rào chắn lối đi chung của các hộ dân nên bà L khiếu nại. UBND xã H đã tổ chức hòa giải tranh chấp trên nhiều lần nhưng không thành. Qua xác minh thì có cơ sở xác định lối đi mà ông O rào chắn là đường giao thông công cộng do Nhà nước quản lý. Do ông O có hành vi rào chắn đường giao thông công cộng nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 5 Điều 12 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, Chủ tịch UBND xã H đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với ông O.

Ông O cho rằng: Ông O là chủ sử dụng hợp pháp của các thửa đất 316, 639; tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã H, tỉnh Tây Ninh). Ông O đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quản lý, sử dụng ổn định các thửa đất trên từ năm 1949 đến nay. Từ trước đến nay, nhà của gia đình ông O là

ngôi nhà cuối cùng phía sau, các phía còn lại đều là ruộng lúa, không có bất kì con đường nào khác nên Chủ tịch UBND xã H ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 xử phạt ông O là không đúng qui định pháp luật nên ông O yêu cầu hủy quyết định trên.

Qua lời trình bày của đương sự thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H cung cấp bản đồ địa chính và bản đồ cấp giấy 8/1996. Bản đồ địa chính và bản đồ cấp giấy 8/1996 trên đã xác định: Cạnh hướng Bắc các thửa đất số 640, 641, 642, 643, 645, 661, 646, 638, tờ bản đồ số 15 tiếp giáp đường giao thông đất.

Tại Mảnh trích đo số 133-2023 do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đ đo đạc ngày 06/6/2023 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ xét duyệt xác định: Tại khu C (diện tích đất tranh chấp) diện tích 99,4 m², loại đất: DGT là đất giao thông do Nhà nước quản lý.

Căn cứ vào các chứng cứ trên có cơ sở xác định: Lối đi mà ông O rào chắn là đường giao thông công cộng do Nhà nước quản lý.

Đối với văn bản số 7975/UBND-SX ngày 15/7/2021 của UBND huyện Đ về việc xác định cấp đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Đ đã xác định: Tại số thứ tự số 64, tuyến đường vào nhà ông O là đường giao thông công cộng, do UBND xã quản lý, đường hình thành từ năm 1975, đến năm 2017 trải đá xanh do Nhà nước và nhân dân cùng làm. Như vậy nội dung văn bản trên chỉ xác định: Tuyến đường vào nhà ông O vào năm 2017 được nâng cấp từ đường đất thành đường đá xanh do Nhà nước và nhân dân cùng làm.

Ngày 13/9/2024, UBND huyện Đ ban hành văn bản số 156181/UBND-SX thu hồi văn bản số 7975/UBND-SX ngày 21/7/2021 với lý do qua rà soát việc cập nhật các tuyến đường nâng cấp theo nội dung văn bản số 7975/UBND-SX chưa đầy đủ. Đồng thời, hiện nay việc nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện diễn ra thường xuyên nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân địa phương dẫn đến số lượng tuyến đường nâng cấp có thay đổi so với danh sách tuyến đường theo nội dung văn bản số 7975/UBND-SX.

Do Văn bản số 7975/UBND-SX có nội dung: Cập nhật các tuyến đường giao thông nông thôn được nâng cấp trên địa bàn huyện Đ nên việc UBND huyện Đ thu hồi văn bản trên không ảnh hưởng đến việc xác định tuyến đường vào nhà ông O là đường giao thông nông thôn. Đến thời điểm hiện nay chưa có văn bản nào xác định tuyến đường vào nhà ông O không phải là đường giao thông nông thôn.

Do đó ông O có hành vi rào đường giao thông nông thôn nên UBND xã H ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Từ những phân tích trên có cơ sở xác định: Cấp sơ thẩm căn cứ vào việc Văn bản 7975/UBND-SX bị thu hồi để cho rằng việc UBND xã H ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông O chưa đúng qui định pháp luật và hủy quyết định trên là chưa đủ căn cứ nên cần cải sửa án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông O là có căn cứ.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên xét thấy yêu cầu kháng cáo của Chủ tịch UBND xã H là có căn cứ nên chấp nhận như quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa.

[8] Chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của ông Ô không được chấp nhận nên ông Ô phải chịu tiền chi phí xem xét thẩm định và đo đạc theo quy định tại Điều 358 Luật Tố tụng Hành chính năm 2015 (đã nộp xong).

[9] Án phí hành chính sơ thẩm: Do không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên ông Ô phải chịu án phí hành chính sơ thẩm nhưng do ông Ô là người cao tuổi được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm nên ông Ô không phải nộp án phí hành chính sơ thẩm.

[10] Án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của ông Ô không được chấp nhận nên ông Ô phải chịu án phí hành chính phúc thẩm nhưng do ông Ô là người cao tuổi được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm nên ông Ô không phải nộp án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính

Chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Tây Ninh.

Sửa bản án hành chính sơ thẩm số 03/2025/HC-ST ngày 20/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh.

Căn cứ Điều 38, 67, 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 12 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc Ô về việc hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 397/QĐ-XPHC ngày 23/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Long An.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo vẽ: Ông Nguyễn Ngọc Ô phải chịu là 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng), ông Ô đã nộp xong.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc Ô phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm nhưng do ông Ô là người cao tuổi được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm nên ông Ô không phải nộp án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Tòng Nguyễn Thiện Tâm

Nguyễn Phước Thanh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Thanh